

Hồi 44**Nước lũ chột cuốn sóng khó được như nguyện
Cõi lòng thay đổi chết chẳng có gì lo**

Lại nói hôm ấy Phùng Lâm rời mọi người, một mình đến Sơn Đông tìm Dương Trọng Anh. Nàng tuy đã lớn nhưng lòng dạ cứ như trẻ con. Vì nàng dùng dao hớt tóc của Dương Liễu Thanh, bị tử tử trách cứ, cho nên nảy ra ý nghĩ trẻ con, thâm nhủ: “Tử tử uống là nữ trung hiệp khách, chẳng dám mau mắn đối với chuyện hôn nhân đại sự của bản thân. Chi bằng mình mạo danh tử tử tìm đến nơi, nói thẳng với Dương lão đầu để khỏi phiền phức”.

Phùng Lâm quyết định như thế, đến huyện Đông Bình ở Sơn Đông. Lúc này là cuối hạ đầu thu, trời mưa nhiều, hôm ấy sau cơn mưa trời sáng tỏ, Phùng Lâm đến sơn trang của Dương Trọng Anh, vừa gõ cửa vừa suy nghĩ: “Lát nữa mình gặp Dương lão đầu, câu đầu tiên phải nói thế nào đây?”

Không ngờ gõ cửa rất lâu mà không ai trả lời. Phùng Lâm liền phóng người vọt tường nhảy vào, chỉ thấy bên trong yên ắng lạ thường, một tiểu nha đầu có lẽ mới nghe tiếng gõ cửa, đang chậm rãi bước ra. Nha đầu ấy thấy Phùng Lâm, chưng hửng kêu lên: “Ồ té ra là cô nương, cô nương còn đến đây làm gì?” Phùng Lâm nói: “Dương lão gia tử đâu? Chân của ông ấy đã khoẻ được chút nào chưa?” Nha đầu sầm mặt, chẳng thèm để ý đến. Phùng Lâm thâm nhủ: “Có lẽ đây là nha đầu hầu hạ bên cạnh Dương Liễu Thanh, ả tưởng mình là tử tử, cho nên mới giận mình”. Cười rằng: “Mái tóc của tiểu thư nhà ngươi đã dài ra chưa? Ngươi dắt ta đến gặp nàng, ta sẽ xin lỗi”. Nha đầu ấy lắc đầu nói: “Ngươi tự mà đi!” nói xong đã chạy vụt đi. Phùng Lâm tức giận, định lấy bòn ném nàng, nhưng chột nghĩ: “Có liên quan gì đến ả nha đầu!” rồi tự đi vào tìm Dương Liễu Thanh.

Phùng Lâm không quen đường lối, bước vào phòng trong chỉ thấy không khí u ám, đồ đạc trong nhà bề bộn ngổn ngang. Phùng Lâm thâm nhủ: “Dương Trọng Anh uống là lãnh tụ võ lâm năm tỉnh phía bắc, nhà cửa lộn xộn thế này, để người ta nhìn thấy chẳng phải sẽ là trò cười hay sao?” rồi đứng ở trong nội đường, kêu lớn: “Dương công công, Dương công công!” nàng bắt chước theo lối xưng hô của Phùng Anh, lòng thâm nhủ: “Chắc chắn Dương Trọng Anh sẽ nghe thấy mình gọi”.

Trong phòng vọng ra tiếng khóc, Phùng Lâm dỏng tai lắng nghe, ngạc nhiên nói: “Dương Liễu Thanh nghe mình đến thì khóc, chẳng lẽ ả đang làm nũng với Dương Trọng Anh, muốn đối phó với mình sao? Hừ, thật không biết ngược!” rồi lại kêu hai tiếng Dương công công mà vẫn nghe tiếng khóc thút thít của Dương Liễu Thanh chứ không thấy Dương Trọng Anh đáp lời.

Phùng Lâm thầm nhủ: “Được, mình sẽ gặp Dương Liễu Thanh trước”. Nàng nghe tiếng khóc phát ra từ căn phòng ở phía Tây nên vạch rèm chạy vào, chỉ thấy Dương Liễu Thanh ngồi trong phòng, mắt sưng húp, bộ dạng ủ rũ. Dương Liễu Thanh chạy vào, nàng chỉ lạnh lùng liếc nhìn, tiếng khóc thút thít đã ngừng, vẻ mặt càng khiến người ta khó chịu hơn. Phùng Lâm tuy đã đoán nàng không ưa gì mình, nhưng không ngờ nàng có bộ dạng như người đã chết rồi, rồi bất giác đứng sững ngay tại trận, nhìn Dương Liễu Thanh chăm chú.

Dương Liễu Thanh mặc đồ trắng, chỗ tóc bị phi đao cắt đã dài ra, nhưng lại không đều với hai bên, trông càng khó coi. Phùng Lâm nói: “Này, này!” Dương Liễu Thanh chợt ngẩng đầu lên, mặt chẳng sắc máu, nàng trợn mắt rồi đột nhiên cúi đầu, khẽ hỏi: “Hiếu Lan đâu?”

Phùng Lâm cố ý chọc giận nàng: “Đường thúc thúc không muốn gặp người, người có gì muốn nói, hãy nhắn với ta”. Trong lòng định rằng hễ nàng kêu lớn thì lập tức ra tay, nhưng Dương Liễu Thanh chợt thở dài nói: “Hiếu Lan lẽ nào vô tình đến thế? Uống cho cha của tôi coi trọng chàng”. Lời lẽ thê lương vô cùng, Phùng Lâm bất giác rung mình, hỏi: “Dương công công đâu, tôi phải thay Đường thúc thúc thỉnh an người”.

Dương Liễu Thanh chợt đứng dậy, gằn giọng nói: “Được, người đến đi, người đến mà thỉnh an”. Rồi dắt Phùng Lâm ra hậu viên, trong vườn có một toà đình bát giác, trong đình là một cổ quan tài màu đỏ, trên đầu quan tài có dán một tờ giấy trắng, trên giấy viết rằng: “Tiền Minh nghĩa sĩ Sơn Đông hiệp khách Dương Trọng Anh chi linh vị”.

Phùng Lâm kinh hãi! Nàng không ngờ Dương Trọng Anh đã chết, sự cố này đã khiến các kế hoạch của nàng hỏng bét, nàng nhìn cổ quan tài, một lúc lâu sau mới lên tiếng: “Dương công công làm sao mà chết?”

Dương Liễu Thanh hỏi: “Hiếu Lan có đến không?” Phùng Lâm trong nhất thời không đáp ra lời, Dương Liễu Thanh tức giận nói: “Được, cha ta đã chết, các người đã hài lòng chưa?” Phùng Lâm nói: “Sao lại nói thế?” Rồi khom người xuống bái. Dương Liễu Thanh nói: “Không cần người bái, người đã trêu tức cha ta rồi chưa đủ, mà còn muốn trêu tức ta?” Rồi nàng đưa tay toan đánh Phùng Lâm, Phùng Lâm không né tránh,

Dương Liễu Thanh đưa tay ra, chợt rút về, thở dài nói: “Thôi được, người đi mau! Từ rày về sau các người đừng đến nhà họ Dương này nữa!”

Lời nói đầy phẫn nộ, nhưng đã mềm mỏng hơn rất nhiều. Phùng Lâm ngạc nhiên thầm nhủ: “Ồ, Dương Trọng Anh vừa chết, con gái của ông ta liền thay đổi tính tình.”

Phùng Lâm có điều không biết. Té ra Dương Trọng Anh tuổi tác đã già, trúng ám khí của Đường Kim Phong, tuy có thể khỏi mất mạng nhưng sức khoẻ dần dần suy yếu. Nhận được thư của Đường Hiểu Lan, nói lời chết đã sắp tới, không thể nào cứu vãn nổi, bởi vậy mới sợ hãi. Ông ta vốn đã yếu, trải qua biến cố này, sức khoẻ càng suy nhược hơn.

Dương Liễu Thanh chẳng biết cha mình đang ngày một suy sụp. Sau khi nàng bị Phùng Lâm dùng phi đao hớt tóc, chạy về kêu khóc với cha, muốn nhờ cha ra mặt, nào ngờ Dương Trọng Anh biết rõ tính tình của con gái, liền nói rằng nàng đã tự chuốc lấy khổ, trải qua lần ấy, ông ta cảm thấy càng thêm đau đớn, hôm sau thì lập tức phát bệnh hàn nhiệt, vừa bệnh đã không khỏi, khi Phùng Lâm tới nơi, ông ta đã chết gần một tháng.

Dương Trọng Anh là người có chí giúp đời, trước khi chết thần trí rất rõ ràng, nhớ lại mình suốt đời hành sự chẳng có gì sai lầm, chỉ là quá nuông chiều con gái cho nên khiến nàng trở nên ngang ngạnh, đó là điều đáng tiếc nhất. Ông ta suy nghĩ kỹ càng, cảm thấy con gái với Đường Hiểu Lan chẳng hợp tí nào, lại nghĩ: “Phùng Anh truy thư thất lễ, tuổi tuy nhỏ nhưng hành sự đúng đắn, ắt hẳn nàng không vô duyên vô cớ làm nhục con gái mình”. Rồi lại nhớ ngày xưa khi Phùng Anh còn ở nhà mình, Dương Liễu Thanh đã từng bức hiếp nàng, bất giác thở dài: “Buộc chúng lộng giả thành chân, cũng chẳng thể nào trách chúng được!”

Vì thế trước khi chết Dương Trọng Anh khuyên nhủ con gái rằng: “Nữ nhi vốn phải dịu dàng. Con ngang ngạnh thế này, chả trách nào Hiểu Lan không muốn lấy con. Nếu con không thay đổi, cha chết không nhắm mắt. Dương Trọng Anh nói xong thở dài rồi bảo: “Cha hối hận vì trước đây không dạy dỗ con đúng hoàng, e rằng đây là lần cuối cùng. Dẫu sao cha cũng mong con tốt đẹp, con hãy nhớ bài học hôm nay. Con và Hiểu Lan có đến được với nhau hay không vẫn chưa biết. Nhưng con nên biết rằng, con càng ngang ngạnh, con càng không thể nào khiến nó gần gũi con được. Con hãy mở rộng lòng, dịu dàng với nó, có lẽ sự việc sẽ thay đổi. Nếu cuối cùng các con không lấy được nhau, cũng đành thôi vậy. Song dẫu thế nào, con cũng phải thay đổi tính tình. Thanh nhi, từ rày về sau không ai dạy dỗ con nữa, con có thay đổi hay không?” Dương Liễu Thanh khóc lóc quyết tâm thay đổi, Dương Trọng Anh ra đi trong tiếng khóc của nàng.

Sau khi Dương Trọng Anh qua đời, Dương Liễu Thanh tuân theo lời dặn, đặt quan tài ở hậu viên chờ Đường Hiểu Lan và một người khác về rồi mới an táng. Không ngờ Đường Hiểu Lan chưa trở về, Phùng Lâm đã đến trước.

Dương Liễu Thanh nhớ lời dạy của cha, không dám nổi giận bừa bãi, nhưng rốt cuộc cũng không thay đổi trong một sớm một chiều, thấy Phùng Lâm, suýt nữa đã không kiềm được, đứng trước quan tài của Dương Trọng Anh, hai người đều ái ngại, chả biết nói thế nào.

Cái chết của Dương Trọng Anh khiến Phùng Lâm không ngờ nổi, nàng thầm nhủ: “Chuyện của tử tử làm sao nói đây? Há chẳng phải càng làm càng hỏng hay sao?” Dương Liễu Thanh không biết làm thế nào, ả nha đầu lúc này chợt hốt hải chạy vào nói: “Tiểu thư, người nhà họ Đường lại đến!”

Dương Liễu Thanh nhú mày nói: “Cha ta tuy chết, nhưng nhà ta cũng không đến nỗi mất hết tiếng tăm. Phùng Anh, người hãy mau chạy ngó sau. Ta sẽ liệu chết gánh vác cho người!” Phùng Lâm nói: “Cái gì, ta có việc gì mà phải nhờ cô nương gánh vác? người còn giả vờ không biết, lẽ nào người không biết đã giết người? Người đừng tưởng lần trước có thể đánh bọn chúng bỏ chạy. Người nhà họ Đường chẳng dễ đối phó tí nào! Nếu lần này y không nắm chắc phần thắng cũng không đến đây. Khi cha ta còn sống, không muốn người bị bọn chúng bắt đi, nay ta là chủ của nhà này, ta cũng không thể để cho cha ta mất uy danh của nhà họ Dương mất trong tay ta, người còn chưa chạy cho mau?”

Phùng Lâm vừa nghe đã nổi giận, nói: “Việc ta làm một mình ta chịu, ai cần người bao che? Tại sao ta phải chạy?” Rồi chạy ra khỏi đình, chỉ thấy bên ngoài có ba người, một ông già, một thiếu phụ và một hán tử tuổi khoảng ba mươi. Ba người này là Đường Kim Phong, Đường Trại Hoa và Quế Hoa Sinh.

Cha con Đường Kim Phong vốn muốn tìm Dương Trọng Anh đòi người, không ngờ vừa vào cửa vườn đã gặp Phùng Lâm. Đường Kim Phong cười ha hả nói: “Ả tiểu tặc nhà ngươi cũng thật lớn gan, vẫn chưa chạy khỏi nhà họ Dương”. Phùng Lâm nói: “Lão tặc, việc gì ta phải chạy?” Đường Kim Phong nói: “Hay lắm! Nếu người không muốn liên lụy đến Dương lão đầu, ta có hai con đường để người tự chọn!”

Phùng Lâm nói: “Hai con đường nào? Nói ra nghe thử?” Đường Kim Phong nói: “Một là lập tức theo bọn ta, mặc cho bọn ta xử trí. Một là lập tức tự sát để bọn ta khỏi ra tay”. Phùng Lâm mắng một tiếng: “Lẽ nào lại thế!” Đường Trại Hoa kêu lên: “Cha, nói nhiều với ả nữ tặc làm gì? Mau ra tay!” Nàng y có cao thủ ở bên cạnh, vung tay ném một mũi phi đao tới.

Phùng Lâm lách người né qua, kêu: “Ồ, té ra người cũng biết phi đao! Có phải ta đã giết người đàn ông của người không? Người thật là không biết lý lẽ!” Phùng Lâm chưa biết Đường Trại Hoa là thê tử của Vương Ngạo, chính nàng đã giết phu quân của người ta.

Đường Kim Phong vừa nghe đã nổi giận, mắng rằng: “Nữ tặc, người giết chết con rể của ta mà còn nói những lời mĩ mai!” Rồi chợt hỏi: “Có phải người còn một tử muội hay không, trong các người ai mới là kẻ giết người?” Phùng Lâm nghe thế thất kinh, nói: “Con rể của người là ai?” Đường Kim Phong nói: “Hà Nam Câu liên thương Vương Ngạo có phải do người giết hay không?” Phùng Lâm hừ một tiếng cười rằng: “Ta tưởng là ai? Té ra y là ứng khuyến ở chốn công môn, ta đâu chỉ giết một tên ứng khuyến, có lẽ y là một trong những kẻ chết dưới kiếm của ta!”

Đường Kim Phong chợt nổi giận, phất ống tay áo lao tới, chợt thấy Dương Liễu Thanh chạy ra như bay, Đường Kim Phong vội rút tay lại, nói: “Dương cô nương, gọi Dương lão đầu ra đây, chúng tôi phải bắt ả nữ tặc này”. Dương Liễu Thanh kê lên: “Hay thật, cha ta vừa mới chết, các người đã đến đây bức hiếp ta?” Đường Kim Phong và Dương Trọng Anh lần trước tuy đã từng giao thủ nhưng đôi bên đã quen biết nhau hơn hai mươi năm, thật ra Đường Kim Phong cũng rất khâm phục Dương Trọng Anh, nghe thế thất kinh, kêu lên: “Cái gì, ông ấy đã chết?” Dương Liễu Thanh nói: “Cha ta tuy chết nhưng uy danh nhà họ Dương vẫn còn, trừ phi người muốn giết chết ta, nếu không đừng hòng đòi người!” Đường Trại Hoa kêu lên: “Cha, mặc kệ Dương Trọng Anh có chết hay không, chúng ta phải ra tay. Dương Liễu Thanh, dựa vào một chút võ công của người mà muốn ngăn cản, thật là buồn cười!” Rồi tay trái giở lên phóng ra hai mũi hừng tiễn, toan dọa Dương Liễu Thanh bỏ chạy, nào ngờ Dương Liễu Thanh vẫn bước lên, đưa tay hót lấy. Công phu ám khí của Đường Trại Hoa rất ghê gớm, hừng tiễn xé gió bay đến, Phùng Lâm vung tay, một mũi phi đao đã chặt đứt đuôi hai mũi tên, kêu lên: “Dương Liễu Thanh, không cần người giúp!” Rồi tiện tay phóng một mũi phi đao trả về Đường Trại Hoa.

Quế Hoa Sinh thấy phi đao có ánh sáng màu đen, thất kinh rút trường kiếm chặn lại rồi vung tay kẹp thanh phi đao, nhìn rồi nói: “Quả nhiên là nữ tặc độc ác!” Phùng Lâm múa kiếm xông lên, Quế Hoa Sinh xoay hai vòng, mà vẫn chưa phát chiêu, y muốn xem thử kiếm pháp của nàng thế nào.

Dương Liễu Thanh nói: “Phùng Anh, hôm nay ta không để cho ai bắt người trong nhà ta, người hãy lui xuống, để ta liều vài chiêu rồi tính tiếp”. Đường Kim Phong vuốt râu nói: “Được, hai người đều rất có chí khí. Dương cô nương, cô nương không hổ là con gái của thiết chưởng thần đàn!” rồi đột nhiên vung tay dè vào vai Dương Liễu Thanh, nói:

“Dương lão đầu có chết thật hay không? Dắt ta đi xem!” Dương Liễu Thanh bị ông ta đè vào vai, chẳng thể nhúc nhích được, tức giận nói: “Người ỷ lớn hiếp nhỏ, có biết xấu hổ hay không?” Đường Kim Phong nói: “Dắt ta đi xem!” Rồi kéo Dương Liễu Thanh vào trong ngôi đình bát giác.

Quế Hoa Sinh xoay hai vòng, Phùng Lâm đâm không trúng, kiếm pháp chợt thay đổi, dùng ngay một chiêu Ngưu công di sơn trong Vô Cực kiếm pháp, kiếm thế rất chậm, nàng chỉ hót ngang qua, nhưng kinh lực dồn vào đầu kiếm, Quế Hoa Sinh kêu: “Hay lắm! Đáng cho ta đánh một trận với người!” Rồi rút soạt thanh kiếm, kiếm quang loé lên, lướt một vòng trên đỉnh đầu của nàng.

Phùng Lâm cả kinh, vội vàng thi triển thuật Miêu ưng phốc kích, phóng lướt người ra. Quế Hoa Sinh kêu: “Hừ, cũng khá lắm!” Rồi lao lên đâm ra một kiếm, Phùng Lâm dùng liền mấy loại kiếm thức, đỡ năm chiêu, Đạt ma kiếm pháp của Quế Hoa Sinh quái dị tuyệt luân, mỗi chiêu đều khiến người ta bất ngờ, Vô Cực kiếm pháp của Phùng Anh tuy là chính tông nội gia nhưng công lực còn có hạn, nàng đỡ năm chiêu suýt nữa đã gặp nguy hiểm, biết rằng khó chống lại cường địch, chợt nhớ đến lời Dương Liễu Thanh, thầm nhủ: “Được, ta dù chết cũng không chịu nhục trong nhà họ Dương các người!” Rồi nàng vẩy tay phóng ra ba mũi đoạt mệnh thần đao, buộc Quế Hoa Sinh lách người rồi lập tức thi triển thuật Miêu ưng phốc kích nhảy lướt qua tường.

Quế Hoa Sinh khinh công cao diệu, lập tức đuổi theo, lại chặn Phùng Lâm ở lưng chừng núi, cao giọng quát: “Người đã học đánh Vô Cực kiếm pháp ở đâu?” Phùng Lâm nói: “Việc gì đến người!” Quế Hoa Sinh nói: “Ta phải hỏi cho ra lẽ!” rồi bước chân loạng choạng, Phùng Lâm dùng mấy loại thân pháp, chạy đến phương vị ấy, bị y chặn lại! thuật Miêu ưng phốc kích chỉ có thể né tránh được một lúc rồi cuộc cũng bị y bám theo sau.

Quế Hoa Sinh từ nhỏ đã rời khỏi Thiên Sơn, đến ở tại Tứ Xuyên, không biết lai lịch của Phùng Lâm, thấy Phùng Lâm biết các loại võ công tà phái, lại thông hiểu Vô Cực kiếm pháp thì rất lấy làm ngạc nhiên, thầm nhủ: “Xem ra ả không phải là hậu duệ của Phó Thanh Chủ. Phó Thanh Chủ là nội gia chính tông, làm sao để cho đệ tử đời sau học võ nghệ tà phái”. Rồi thi triển Đạt ma kiếm pháp vây Phùng Lâm, nhưng không lập tức ra đòn sát thủ, xem thử ruốt cuộc nàng biết được bao nhiêu loại võ công.

Sau cơn mưa, đường núi trơn trượt, kinh công của Phùng Lâm tuy không tệ nhưng vừa phải chống lại Đạt ma kiếm pháp quái dị tuyệt luân của Quế Hoa Sinh, vừa phải để ý dưới chân, bởi vậy chống đỡ rất khó khăn. Đang hoảng hốt chợt có người kêu: “Muội muội đừng lo!” Phùng Lâm cả mừng kêu: “Tỉ tỉ mau đến đây!” té ra Đường Hiểu Lan và Phùng Anh đã tới!

Từ sau khi Lữ Tứ Nương bỏ đi, Phùng Anh đã đoán được Phùng Lâm đến nhà họ Dương ở Sơn Đông, lo rằng nàng sẽ gây chuyện càng thêm phiền nên kể cho Đường Hiểu Lan biết. Đường Hiểu Lan nói: “Dẫu sao chúng ta cũng không thể né tránh ân sư, huynh nay đã vô sự, về lý về tình cũng phải nên về thăm người, để người được yên tâm. Còn hôn sự giữa huynh với Dương Liễu Thanh lại là chuyện khác”. Phùng Anh hồn nhiên vô tư, cười rằng: “Chỉ cần chúng ta mãi không xa rời nhau, dù thúc thúc có kết hôn với Dương Liễu Thanh cũng chẳng hề chi”. Hiểu Lan cười khổ lắc đầu: “Huynh và nàng khó kết hợp, đừng nhắc đến nữa. Nhưng chúng ta vẫn phải đến nhà họ Dương”. Hai người nói lại với Cam Phụng Trì. Cam Phụng Trì sợ nhất là xử lý chuyện nam nữ này cho nên thấy họ tự đi thì mừng rỡ. Thế rồi hẹn họ gặp nhau ở Mang Sơn.

Đường Hiểu Lan và Phùng Anh vừa đến nơi đã gặp Phùng Lâm ác đấu với một người trên lưng chừng núi, lúc này đã gặp nguy hiểm, Phùng Anh đang định rút kiếm tương trợ, Đường Hiểu Lan nói: “Người này dám động thủ trước cửa nhà họ Dương, việc này rất đáng nghi ngờ. Chả lẽ ân sư đã xảy ra chuyện gì? Anh muội hãy gặp Dương công công trước, để huynh giúp Lâm muội. Phùng Anh thấy kiếm pháp nội công của Đường Hiểu Lan đã tiến bộ nhiều, nay đã không kém gì mình, nói: “Cũng được. Kiếm pháp của người này chẳng phải tầm thường, thúc thúc phải cận thần!” rồi đi xuống núi, vào nhà họ Dương. Khi nàng vào nhà họ Dương, Dương Liễu Thanh đang từ hậu viên chạy ra, hai người chạm mặt nhau.

Đường Kim Phong kéo Dương Liễu Thanh, cùng đi vào ngôi đền bát giác, quả nhiên thấy một cổ quan tài màu đỏ, trên có tấm giấy có viết mấy chữ: “Tiền Minh nghĩa sĩ Sơn Đông hiệp khách Dương Trọng Anh chi linh vị”. Đường Kim Phong chảy nước mắt, nói: “Dương đại ca, huynh đã chết thật rồi sao?” Lúc này y mới buông tay ra, Dương Liễu Thanh tê rần khắp người, tức giận nói: “Quan tài ở đây, chẳng lẽ còn gạt người? Uống cho người xứng huynh gọi đệ với phụ thân ta, đã đả thương ông ấy, hôm nay nhân lúc ông ấy chết đến đây bức hiếp ta!” Đường Kim Phong nghe thế rất áy náy, trợn mắt hỏi: “chẳng phải ta đã đưa thuốc giải cho ông ấy rồi sao?” Dương Liễu Thanh nói: “Thuốc giải của người đến quá muộn, có ích gì? Người tàn phế suốt năm trời, hôm nay mới đến, đúng là mèo giả từ bi khóc chuột”. Đường Kim Phong nhú mày, nói: “Cha cô nương có thật là chết vì bị thương không?” Dương Liễu Thanh nói: “Chả lẽ cha ta tự tìm cái chết!” Dương Liễu Thanh miệng lưỡi lạnh lợi, định chọc cho Đường Kim Phong bỏ đi, không ngờ Đường Kim Phong cười ha hả: “Dương đại ca, tiểu đệ xin hữu lễ!” rồi đẩy Dương Liễu Thanh ra ngoài đình, còn mình lập tức quỳ xuống trước quan tài, hai tay đánh vào quan tài.

Té ra các nhân vật giang hồ, vì muốn tránh kẻ thù cho nên thường giả chết. Đường Kim Phong nghe Dương Liễu thanh nói thế, lòng thầm nhủ: “Chả lẽ Dương Trọng Anh đoán rằng mình sẽ đến đòi người cho nên cố ý giả chết khiến mình áy náy không ra tay?” trong lòng hoài nghi thế là ngầm vận nội lực, vỗ nhẹ lên quan tài, nắp quan tài hé ra một lỗ lớn, mùi hôi thối từ trong xông ra, Đường Kim Phong thấy thế cả kinh, vội vàng đẩy nắp quan tài lại, thi thể của Dương Trọng Anh đã được dùng hương liệu tẩm ướp, bỏ trong quan tài một tháng mà sắc mặt vẫn như còn sống, chỉ là không át nổi mùi hôi thối. Khi nhìn lại, trên ngực của cái xác còn đặt một bức thư, viết rằng: “Mời Đường Kim Phong hiền đệ đích thân mở ra”. Đường Kim Phong thất kinh, thầm nhủ: “Té ra Dương Trọng Anh không phải giả chết, nhưng đã sớm liệu rằng mình sẽ đến”. Thế là lấy bức thư, đóng nắp quan tài mở ra xem, chỉ thấy thư viết rằng: “Dương Trọng Anh đến lúc tuổi già sức yếu, sắp vào nằm trong quan tài, không kịp từ biệt lão đệ, thấy tiếc nuối vô cùng. Bằng hữu, nhà họ Phùng chỉ còn lại một đứa con gái, từ nhỏ đã mồ côi mẹ, thân thế đáng thương, Dịch lão tiên bối ở Thiên Sơn nhận làm học trò, ngư huynh cũng coi như con gái, tục ngữ có nói oan gia nên mở không nên kết, vả lại hiền tế cũng không phải do người này giết, mong lão đệ nhớ giao tình năm xưa, đừng truy cứu nữa”. Dương Trọng Anh không giỏi chữ nghĩa, nhưng viết bức thư đọc lên nghe rất chân thành. Đường Kim Phong xem xong, chần chừ chưa quyết, nghĩ bụng: “Khó khăn lắm mới mời được Quế Hoa Sinh giúp đỡ, làm sao có thể dễ dàng ngừng tay? Nhưng nếu không ngừng tay, lại chẳng biết ăn nói thế nào với Dương đại ca, huống chi ả còn là ái đồ của Dịch lão tiên bối, phải giải quyết làm sao đây?” Rồi lại nhớ lúc trước mình đã đả thương Dương Trọng Anh, hôm nay Dương Trọng Anh chết chưa chắc không liên quan đến mình cho nên càng áy náy hơn. Thế rồi quỳ xuống trước quan tài khóc lóc một hồi, ngẩng đầu nhìn lên thì Dương Liễu Thanh đã ra ngoài.

Lại nói Đường Hiểu Lan rút Du long kiếm chạy đến giúp Phùng Lâm, bảo kiếm múa lên, ánh kiếm quang tỏa ra, Quế Hoa Sinh thất kinh, xoay cổ tay đâm xéo ra, Đường Hiểu Lan thấy kiếm chiêu quái dị, rút kiếm về chặn lại, Quế Hoa Sinh quát: “Nhà ngươi có phải sử dụng Du long bảo kiếm không?” Đường Hiểu Lan nói: “Người đã biết ta sử dụng Du long bảo kiếm, vậy còn không mau rút lui?” Quế Hoa Sinh cả giận, phóng vọt người lên múa kiếm tấn công.

Té ra Quế Hoa sinh chỉ biết năm xưa Lăng Vị Phong truyền Du long kiếm cho Châu Thanh chứ không biết Châu Thanh đã truyền cho Đường Hiểu Lan. Tuy y có biết sơ chuyện Châu Thanh bị hại, Dịch Lan Châu đến Trung Nguyên tìm kiếm, nay thấy Đường Hiểu Lan cầm thanh kiếm này, tưởng rằng chàng cướp trong tay Châu Thanh, thầm nhủ: “Kiếm này là bảo vật trấn sơn của phái Thiên Sơn, sao mình không thay Dịch lão tiên bối lấy về?” thế là giao thủ được năm mươi chiêu, đầu tiên Đường Hiểu Lan dùng Truy

phong kiếm pháp mà chẳng chặn được, sau đó chuyển sang dùng Đại Tu Di kiếm thích, công thủ đều có, lúc này mới có thể tạm thời chế ngự được y.

Quế Hoa Sinh thấy chàng thử dùng Thiên Sơn kiếm pháp, cũng thầm sinh nghi. Đường Hiểu Lan tuy ở Thiên Sơn ba năm, chỉ vì Dịch Lan Châu truyền thụ kiếm pháp bốn môn cho chàng, cho nên chàng cũng biết có một loại tên là Đạt ma kiếm pháp, nhưng không biết Đạt ma kiếm pháp rốt cuộc thế nào, vừa gặp cường địch, chiêu nào cũng đánh ra hiểm hóc, lại thêm Phùng Lâm bị Quế Hoa Sinh ép buộc cho nên ra tay càng dữ dội hơn. Quế Hoa Sinh thầm nhủ: “Nếu y là người của phái Thiên Sơn, sao không biết lai lịch kiếm pháp của mình? Nếu nói y là đồ đệ của Châu Thanh, Châu Thanh cũng chỉ hiểu Truy phong kiếm thức, không thể dạy cho người này”. Đường Hiểu Lan ở Thiên Sơn có ba năm, người ngoài không biết nhiều. Quế Hoa Sinh trong nhất thời không nghĩ đến chàng là đệ tử kị danh của Dịch Lan Châu, lại thêm y là người háo thắng, thấy Đường Hiểu Lan sử dụng Thiên Sơn kiếm pháp, thầm nhủ: “Từ lâu đã nghe ba loại kiếm pháp Thiên Sơn, Huyền nữ, Đạt ma vang danh thiên hạ, mỗi loại đều có sở trường. Mình tuy đã thấy Dịch lão tiên bối luyện tập loại kiếm pháp này nhưng chưa có cơ hội thử chiêu, hôm nay sao không thử cho biết loại kiếm pháp nào hay hơn?” Thế là lập tức chuyển thủ thành công, liên tục đánh ra quái chiêu. Đường Hiểu Lan sử dụng Đại Tu Di kiếm thức, lập tức có một màng kiếm quang bao bọc lấy thân, Quế Hoa Sinh vẫn có thể luôn qua lách lại trong luồng kiếm quang.

Theo lẽ mà nói Thiên Sơn kiếm pháp bát đại tinh thâm, chẳng kém gì Đạt ma kiếm pháp. Nhưng Quế Hoa Sinh từ nhỏ được cha truyền thụ, bởi vậy bản lĩnh nhỉnh hơn Đường Hiểu Lan, kiếm pháp thân pháp của y trông rất kỳ dị, Đại tu di kiếm thức của Đường Hiểu Lan nhiều lần bị y đột phá, may mà Quế Hoa Sinh sợ uy lực của Du long bảo kiếm cho nên không dám lướt tới gần, bởi vậy Đường Hiểu Lan tuy lọt xuống thế hạ phong nhưng nhất thời vẫn không thất bại. Phùng Lâm tuy giỏi Vô Cực kiếm pháp nhưng công lực chưa cao, Quế Hoa Sinh né yếu đánh mạnh, bám lấy Đường Hiểu Lan không buông, Phùng Lâm múa kiếm liên hoàn, mũi kiếm chẳng chạm được vào tà áo của y.

Dương Liễu Thanh chạy ra, thấy Đường Hiểu Lan và Phùng Lâm sánh vai tác chiến, Đường Hiểu Lan tựa như liều mình bảo vệ cho Phùng Lâm, trong lòng nổi cơn ghen tức. Nhưng nàng thấy Đường Hiểu Lan gặp nguy hiểm, lại không khỏi lo cho chàng. Đường Trại Hoa thấy nàng chạy ra, sợ nàng quấy rối cho nên múa đao chặn lại, võ nghệ của hai người hơn kém nhau không xa, Dương Liễu Thanh không xông tới được, Đường Trại hoa cũng không đánh lui nàng được.

Hai người đã đánh nhau kịch liệt, Đường Kim Phong từ trong nhà họ Dương chạy ra, Đường Trại Hoa đang định dùng ám khí, Đường Kim Phong kêu: “Trại Hoa, dừng tay!” Đường Trại Hoa vừa ngừng lại, Dương Liễu Thanh đã xông qua.

Lúc này Đường Hiểu Lan đang rất vất vả, chợt nghe Đường Kim Phong kêu lớn: “Quế hiền đệ tạm thời dừng tay, Dương lão đầu đã chết thật rồi!” Đường Hiểu Lan cả kinh, suýt nữa đã rơi kiếm. Quế Hoa Sinh thân thể không kịp, một kiếm đâm ra, hất binh khí của Phùng Lâm ra, Dương Liễu Thanh chạy đến như gió, nàng biết mình không phải là đối thủ của kẻ địch, nhưng trong lòng đoán rằng kẻ địch không dám dả thương mình cho nên đã lao vào người Đường Hiểu Lan, dùng thân che cho chàng.

Vốn là Quế Hoa Sinh chỉ có ý thử chiêu, Dương Liễu Thanh chẳng hiểu ắt giáp gì cứ lao tới cứu người, kinh lực rất lớn. Sau cơn mưa đường núi trơn trượt, Hiểu Lan không kịp đề phòng, bị Dương Liễu Thanh tán một cái, thế là cả hai ngã chổng vó xuống đất, Đường Hiểu Lan lập tức vận dụng Thiên cân trụ kim lại, còn Dương Liễu Thanh lại lăn xuống sườn núi!

Quế Hoa Sinh kêu lớn: “Không xong!” trên sườn núi chợt có nước đổ xuống như thác, té ra đó là nước lũ trên núi. Quế Hoa Sinh phóng vọt người lên, dùng thủ pháp Ngũ cầm chụp xuống dưới, tóm được tóc của Dương Liễu Thanh, dòng nước lũ xô xuống, lập tức đẩy Dương Liễu Thanh xuống hồ nhỏ dưới chân núi, người đập dềnh mấy cái rồi bị nước lũ cuốn mất.

Quế Hoa Sinh đảo người trở về, Đường Hiểu Lan bật người lên, nghe tiếng Phùng Lâm kêu hoảng, tận mắt chứng kiến Dương Liễu Thanh chìm xuống hồ, lập tức gầm lớn một tiếng, vung kiếm lao tới, Quế Hoa Sinh vốn muốn giải thích, chẳng dè Đường Hiểu Lan tựa như con hổ điên múa kiếm lao tới, Quế Hoa Sinh múa kiếm phòng thân, tinh thần đã phân tán. Trong chớp mắt hai người chạm nhau đến ba mươi chiêu. Phùng Lâm múa kiếm liều mạng xông tới. Đường Trại Hoa kêu: “Việc đã đến nước này, cha, người có muốn động thủ nữa không?” Đường Kim Phong đánh liều phát ống tay áo chạy đến chụp Phùng Lâm.

Khi Phùng Anh chạy vào nhà họ Dương chính là lúc Đường Kim Phong chạy ra. Phùng Anh thấy nhà họ Dương bề bộn, đầu tiên thất kinh, rồi đến căn phòng trước kia của Dương Trọng Anh, kêu lên: “Dương công công, con trở về đây!” nàng vén rèm lên nhìn, chẳng thấy bóng người, nhưng trên bàn có một bức thư, viết rằng: “Đường Hiểu Lan đích thân mở ra”. Phùng Anh thất kinh, cất thư vào trong lòng, chạy ra cửa, ả nha hoàng của Dương Liễu Thanh lạnh lùng nói: “Phùng cô nương, cô nương vẫn chưa bái trước linh tiền sao? Còn kêu Dương công công làm gì?” Phùng Anh chụp cổ tay ả, kêu: “Người bảo sao?” ả nha hoàn đầu đón, vừa kinh vừa giận, nói: “Lão gia đã chết từ lâu, lúc

nãy chẳng phải cô nương đã theo tiểu thư ra sau vườn bái tế rồi sao?” Phùng Anh vội vàng chạy ra hậu viên, vừa vận thấy bóng Đường Kim Phong lướt qua tường, Phùng Anh không đuổi theo mà chạy vào trong đình bát giác, thấy cổ quan tài màu đỏ trong đình, nắp cổ quan tài hé mở, nàng liếc mắt nhìn thì thấy quả nhiên bị người ta dùng chưởng lực đánh vỡ.

Phùng Anh khóc oà lên, chợt nghĩ rằng, bóng dáng lúc nãy có lẽ là Đường Kim Phong, Phùng Anh không biết Dương Trọng Anh đã bệnh chết, tưởng rằng bị nhà họ Đường hãm hại, nên lập tức rút kiếm nhảy ra.

Phùng Lâm vốn không phải là đối thủ của Đường Kim Phong, nhưng Đường Kim Phong thấy cha con Dương Trọng Anh đều chết, trong lòng hổ thẹn, cho nên chẳng còn ý chí chiến đấu, mà Phùng Anh võ công lại phức tạp, hiểm hóc lạ thường, Đường Kim Phong chỉ dùng đôi chưởng chẳng bắt được nàng. Phùng Anh chạy đến như bay, lớn giọng kêu: “Muội muội, để tên lão tặc lại cho tỷ!” Đường Hiểu Lan kêu: “Anh muội, người này mới là hung thủ. Y vừa mới giết Liễu Thanh, muội đến giúp huynh!”

Phùng Anh kêu vang một tiếng, thấy Phùng Lâm vẫn còn có thể đối phó được với Đường Kim Phong, lập tức múa kiếm xông đến giúp Đường Hiểu Lan, vừa ra tay đã sử dụng những tuyệt chiêu tinh diệu trong Thiên Sơn kiếm pháp đâm vào tử huyệt ở be sườn của Quế Hoa Sinh.

Quế Hoa Sinh lộn người, múa kiếm như gió, trở tay đâm lại, thân pháp của Phùng Anh lạnh lẽo vô cùng, nàng né chiêu tiến chiêu, trong chốc lát đã tấn công ở bên phải của Quế Hoa Sinh. Kiếm chiêu của Quế Hoa Sinh tuy quái dị nhưng vẫn bị nàng tấn công mạnh mẽ, có điều Phùng Anh cũng chẳng đâm được y. Trong chớp mắt hai người đã đánh nhau ba chiêu. Phùng Anh đánh hết kiếm này đến kiếm khác, còn lợi hại hơn cả Đường Hiểu Lan.

Vốn là nếu lấy một chọi một, Quế Hoa Sinh nhỉnh hơn hai người Phùng Đường một bậc, nhưng lúc này hai người Phùng Đường liên kiếm tấn công, mà cả hai lại đều sử dụng bảo kiếm. Quế Hoa Sinh dốc hết bản lĩnh cả đời nhưng cũng bị bọn họ dồn đến nghẹt thở.

Kiếm chiêu của Phùng Anh càng lúc càng gấp, Đường Hiểu Lan nói: “Không cần dùng kiếm giết y, đẩy y xuống khe núi!” Phùng Anh vạch cây đoản kiếm, bên trái đâm vào huyệt linh đài, bên phải đâm vào huyệt chương môn, buộc Quế Hoa Sinh thoái lui hai bước; Đường Hiểu Lan lia kiếm, vạch nửa vòng tròn, bên trên đâm vào cổ họng, bên dưới đâm vào đầu gối, lại đẩy Quế Hoa Sinh thoái lui thêm hai bước, nước lũ cuốn đất

đá lăn ào ào, khe suối chảy gấp, chỉ còn vài bước nữa Quế Hoa Sinh sẽ bị đẩy xuống khe núi, hoảng sợ đến nổi hồn bay phách tán!

Đường Hiểu Lan dẫn tới một bước, cây Du long kiếm lại đẩy về phía trước, Quế Hoa Sinh nghiêng rặng, vung ngang kiếm chặn lại, Phùng Anh đâm xéo một kiếm, quát: “Đi!” Hai kiếm hợp lực, Quế Hoa Sinh cảm thấy một luồng lực lớn dồn tới, bất đồ lại thoái lui hai bước, đang lúc tính mạng gặp nguy, chợt thấy một bóng trắng từ chân núi lướt lên như điện chớp, chỉ nghe một giọng nói trong trẻo vang lên: “Hiểu Lan ngừng tay!” Hai người Phùng Đường ngạc nhiên nhìn nhau, hai thanh kiếm vẫn không buông lỏng, trong khoảnh khắc này, bóng trắng ấy hạ xuống ở giữa, chỉ nghe keng một tiếng, ba thanh bảo kiếm chạm vào nhau, bị người vừa rồi hất ra. Quế Hoa Sinh vừa kinh vừa mừng, khi mở mắt ra nhìn chỉ thấy có một thiếu nữ đứng mỉm cười kéo hai kẻ địch của mình qua một bên, lại một bóng người nữa lướt tới, kêu: “Tam đệ, sao còn chưa mau tạ ơn cứu mạng của Lữ nữ hiệp?”

Quế Hoa Sinh ôm kiếm ngoái một cái, nói: “Té ra là Lữ Tứ Nương trong Giang Nam bát hiệp?” Mạo Quảng Sinh nói: “Đúng thế!” Quế Hoa Sinh nói: “Từ lâu đã ngưỡng mộ đại danh, quả nhiên tiếng đồn không ngoa!” Lữ Tứ Nương cười rằng: “Các người đều là người một nhà, đánh nhau đã lâu như thế mà vẫn chưa nhận ra sao?” Đường Hiểu Lan chợt chảy nước mắt kêu lên: “Lữ tỷ tỷ xin thứ lần này đệ không thể nghe lời tỷ tỷ được, Liễu Thanh đã bị bọn chúng giết rồi!” Lữ Tứ Nương cả kinh: “Cái gì, Dương Liễu Thanh đã bị hại!” Quế Hoa Sinh vội thanh minh: “Dương cô nương tự rơi xuống khe núi, bị nước cuốn vào hồ, tôi cứu không kịp!” Lữ Tứ Nương nói: “Hiểu Lan, đệ có nhìn rõ hay chưa? Dương Liễu Thanh chết thế nào?”

Lúc này Đường Hiểu Lan té xuống đất, khi đứng dậy thì Dương Liễu Thanh đã bị nước lũ cuốn đi, chàng chỉ thấy Quế Hoa Sinh từ trên không trung đảo ngược trở về, bởi vậy mới nghi rằng chính là y đã bức tử nàng, nghe y thanh minh như thế, giờ đây không dám đoán bừa, hỏi: “Lâm muội! Chuyện lúc này muội có thấy rõ không?”

Phùng Lâm tuy ghét Dương Liễu Thanh, trong lòng cũng lấy làm cảm động vì lúc này nàng đã liều mạng cứu người, thế rồi nói: “Dương cô cô tuy không bị y giết, nhưng vì liều mình cứu thúc thúc cho nên bị nước lũ cuốn đi, truy ra nguồn gốc, nói bị y giết cũng không oa. Y và lão tặc này đều là kẻ bức tử Dương cô cô!” Đường Kim Phong nổi giận nói: “Các người truy cứu hung thủ bức tử Dương Liễu Thanh, vậy ta làm sao truy cứu kẻ giết hại con rể của ta? Được, hôm nay các người ỷ người đông, Đường lão nhị này cũng không tính sẽ sống trở về Tứ Xuyên nữa, Đường gia sẽ có người đến báo thù cho ta!”

Lữ Tứ Nương nhìn dòng nước lũ chảy cuộn cuộn, thở dài nói: “Người chết đã xong, người sống cũng phải giải mối oan thù! Hai bên đều có người chết, chi bằng hãy chấm

dứt ở đây. Hiểu Lan, có đệ không biết lai lịch của vị huynh đài này”. Thế rồi nói rõ nguồn gốc của hai bên. Đường Hiểu Lan thấy Dương Liễu Thanh thật sự không phải do Quế Hoa Sinh giết, thở dài nói: “Thương thay cho Liễu Thanh bạc mệnh!” Quế Hoa Sinh áy náy nói tiếng xin lỗi, Đường Hiểu Lan nói: “Đôi bên đều vô ý gây lỗi, thì thôi vậy!” Đường Kim Phong thấy đối phương đã chấp nhận hòa giải, cũng khuyên con gái mình: “Thôi được, ta cũng đành chịu vậy!” Rồi dắt con gái xuống núi. Mạo Quảng Sinh cũng dắt đệ đệ vội vàng rời khỏi.

Bọn Đường Kim Phong đã đi, Đường Hiểu Lan thần thờ, mắt ngấn lệ, nhìn nước hồ trào dâng mà chẳng nói thành lời. Chàng tuy không yêu Dương Liễu Thanh, nhưng thấy áy náy vì nàng đã liều thân cứu mình. Lữ Tứ Nương nói: “Dương lão tiên bối đã chết, nhà họ Dương chẳng còn ai, vậy đệ phải chủ trì tang sự, đệ cũng nên vớt xác của Liễu Thanh lên”. Hiểu Lan khóc như mưa, khẽ gật đầu. Phùng Anh nói: “Dương công công còn gửi bức thư cho huynh!” Đường Hiểu Lan lau nước mắt, mở thư ra xem, trong thư viết rằng: “Chúng ta có duyên làm thầy trò hơn mười năm, tình như cha con, nay ta tuổi già sức yếu, không đợi được nữa, tiểu nữ Liễu Thanh từ nhỏ đã mất mẹ, tính tình ngang ngạnh, khó sánh cùng quân tử, con nhịn được thì nhịn, không thì chọn người khác, cứ xem Liễu Thanh như tiểu muội, ở dưới tuổi vàng ta cũng nhắm mắt”.

Bức di thư của Dương Trọng Anh vốn là thủ pháp lấy lùi làm tiến, Đường Hiểu Lan xem xong càng thấy áy náy. Một hồi sau, chợt kéo tay Phùng Anh, bước đến bên khe suối, nhìn nước lũ trào dâng, khẽ nói: “Anh muội, trải qua biến cố này, suốt đời huynh chẳng còn lòng dạ nào nói đến hôn sự nữa, muội có thể thứ lỗi cho huynh không?” Tấm lòng trong sáng như vầng trăng của Phùng Anh tựa như bị che phủ bởi một lớp mây mờ, tuy nàng chưa bao giờ nghĩ đến việc cưới gả nhưng trong lòng cũng cảm thấy bẽ bàng. Thế rồi nàng rơi nước mắt mà nói: “Chúng ta tương giao lấy lòng đau lòng, vốn không cần giống như người trong chốn thế tục, nói đến chuyện cưới gả. Dương cô cô vì thúc thúc mà chết, suốt đời thúc thúc không nghĩ đến hôn sự cũng là phải lẽ. Anh nhi làm sao trách được. Không những là thúc thúc, suốt đời này Anh nhi cũng chẳng kết hôn!”

Đường Hiểu Lan thấy mắt nàng lóng lánh lệ, muốn khuyên nhưng lại không mở lời được, chỉ đành thở dài thườn thượt.

Bọn Đường Hiểu Lan và Lữ Tứ Nương trở về nhà họ Dương, chôn Dương Trọng Anh ở chân núi Đông Bình, tang sự xong, nước lũ cũng rút. Bọn Đường Hiểu Lan lại đến hồ vớt xác, tìm kiếm nữa ngày vẫn chẳng phát hiện gì, thuê những người bơi giỏi lặn xuống đáy xem cũng chẳng tìm thấy xác, chỉ thấy trong hồ nhỏ này có đường thông ra

Kim Hà, những người lặn xuống nước đoán rằng có lẽ xác đã bị nước lũ đẩy vào hồ Kim Hà.

Chính là:

Đến chết mới nhớ người, khi sống lắm chuyện lo.

Muốn biết sau đó thế nào, mời sang hồi sau sẽ rõ.

- o O o -